

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM XANH

MẪU NHÃN THUỐC: XOANG GADOMAN®
Qui cách đóng gói: Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng

	NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC XOANG GADOMAN® Trị VIÊM MŨI, VIÊM XOANG, VIÊM MŨI DỊ ỨNG	
	WHO GMP NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC XOANG GADOMAN® Trị VIÊM MŨI, VIÊM XOANG, VIÊM MŨI DỊ ỨNG HỘP 3 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG Sản xuất bởi: CN CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SÀI GÒN TẠI BÌNH DƯƠNG Số 27, VSIP, Đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore, P. An Phú, TX. Thuận An, Bình Dương Phân phối bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH 695 Lê Hồng Phong, P.10, Quận 10, TP.HCM Tel: (84.8) 3927 3686 - Fax: (84.8) 3927 3687	Phân phối bởi GRP CORPORATION Công ty CP DP Xanh NATURAL HERBAL XOANG GADOMAN® Trị RHINITIS, NASOSINUSITIS, ALLERGIC RHINITIS
	SĐK (Reg.No) Số Lô SX (Lot No): Ngày SX (Mfg.date): HD (Exp.date):	Barcode: 8 938501 922588 GRP/H.92258/V2
NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC XOANG GADOMAN® Trị VIÊM MŨI, VIÊM XOANG, VIÊM MŨI DỊ ỨNG	THÀNH PHẦN: Cho 01 viên nang Kê đầu ngựa (<i>Fructus Xanthii strumarit</i>): 500mg; Tân di hoa (<i>Flos Magnoliae</i>): 350mg; Cỏ cắt lọn (<i>Herba Ageratum conyzoides</i>): 350mg; Bạch chỉ (<i>Radix Angelicae dahuricae</i>): 150mg; Tế tân (<i>Radix et Rhizoma Asari</i>): 100mg; Xuyên Khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>): 100mg; Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>): 100mg; Cát cánh (<i>Radix Platycodi grandiflori</i>): 100mg; Sài hồ bắc (<i>Radix Bupleuri</i>): 100mg; Bạc hà (<i>Herba Menthae</i>): 50mg; Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>): 50mg; Dành dành (<i>Fructus Gardeniae</i>): 50mg; Phục linh (<i>Poria</i>): 50mg; Tá dược (Vỏ nang, Tinh bột sắn, Natri benzoat, Bột Talc, Magnesi stearat) vừa đủ 01 viên nang. TÁC DỤNG: Tán phong, giải nhiệt. CHỈ ĐỊNH: - Viêm mũi, viêm xoang (tý uyên). - Viêm mũi dị ứng (tý viêm). - Sổ mũi, nghẹt mũi, hắt hơi liên tục. - Nhức đầu, đau trước trán. LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG: Uống lần 2 viên, ngày 2-3 lần. Uống trước khi ăn với nước ấm. CHỐNG CHỈ ĐỊNH; THẬN TRỌNG; TÁC DỤNG PHỤ: Xem nội dung trong toa. BẢO QUẢN: Để nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng. TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS INGREDIENTS: For 01 capsule Fructus Xanthii strumarit: 500mg; Flos Magnoliae: 350mg; Herba Ageratum conyzoides: 350mg; Radix Angelicae dahuricae: 150mg; Radix et Rhizoma Asari: 100mg; Rhizoma Ligustici wallichii: 100mg; Radix Astragali 100mg; Radix Platycodi grandiflori: 100mg; Radix Bupleuri: 100mg; Herba Menthae: 50mg; Radix Scutellariae: 50mg; Fructus Gardeniae: 50mg; Poria: 50mg; Adjuvants (Empty capsule, Amylum Manihoti, Natrii benzoas, Talcum, Magnesi stearas) enough for 1 capsule. ACTIONS: To disperse wind and clear heat. INDICATIONS: - Rhinitis, nasosinusitis. - Allergic rhinitis. - Stuffy and running nose, sneezing constantly. - Headache, pain at the forehead. DOSAGES & USAGES: 2 capsules a time, 2-3 times a day. Use with warm water before meals. CONTRA-INDICATION; CAUTION; SIDE-EFFECTS: Please read the leaflet inside. STORAGE: Keep in dry place, at temperature not exceeding 30°C, protect from light. SPECIFICATION: Manufacturer's standard.	

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng

Keep out of reach of children. Read enclosed leaflet carefully before use

CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 6 / 2 / 17

Tp.HCM, ngày 03 tháng 08 năm 2015
Tổng Giám Đốc cơ sở đăng ký



Nguyễn Văn Thái

MẪU NHÃN THUỐC: XOANG GADOMAN®**Qui cách đóng gói: Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng****THÀNH PHẦN:** Cho 01 viên nang

Ké đầu ngựa (<i>Fructus Xanthii strumaril</i>).....	500mg
Tân di hoa (<i>Flos Magnoliae</i>).....	350mg
Cỏ cắt lọn (<i>Herba Ageratum conyzoides</i>).....	350mg
Bạch chỉ (<i>Radix Angelicae dahuricae</i>).....	150mg
Tế tân (<i>Radix et Rhizoma Asari</i>).....	100mg
Xuyên Khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>).....	100mg
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranaceae</i>).....	100mg
Cát cánh (<i>Radix Platycodi grandiflori</i>).....	100mg
Sài hồ bắc (<i>Radix Bupleuri</i>).....	100mg
Bạc hà (<i>Herba Menthae</i>).....	50mg
Hoàng cầm (<i>Radix Scutellariae</i>).....	50mg
Dành dành (<i>Fructus Gardeniae</i>).....	50mg
Phục linh (<i>Poria</i>).....	50mg
Tá dược (Vỏ nang, Tinh bột sắn, Natri benzoat, Bột talc, Magnesi stearat) vừa đủ 01 viên nang.	

TÁC DỤNG: Tán phong, giải nhiệt.**CHỈ ĐỊNH:**

- Viêm mũi, viêm xoang (tỷ viêm).
- Viêm mũi dị ứng (tỷ viêm).
- Sổ mũi, nghẹt mũi, hắt hơi liên tục.
- Nhức đầu, đau trước trán.

LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG:

- Uống lần 02 viên, ngày 2-3 lần.
- Uống trước khi ăn với nước ấm.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Không dùng cho phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao. Người tỷ vị hư hàn, dương hư, người thể hàn. Những trường hợp mẫn cảm với thành phần của thuốc.**THẬN TRỌNG:** Không có.**TÁC DỤNG PHỤ:** Chưa có báo cáo.**BẢO QUẢN:** Để nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.**TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** TCCS

Để xa tầm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn trước khi dùng

WHO GMP

NGUỒN GỐC THẢO DƯỢC

Phân phối bởi



Công ty CP DP Xanh

**XOANG
GADOMAN®****Trị VIÊM MŨI, VIÊM XOANG
VIÊM MŨI DỊ ỨNG****HỘP 10 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG**

CN CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
SÀI GÒN TẠI BÌNH DƯƠNG
Số 27, VSP, Đường số 6, KCN Việt Nam - Singapore,
P. An Phú, TX. Thuận An, Bình Dương



Phân phối bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH
Số 27, Lê Hồng Phong, P. 10, Quận 10, TP. HCM
Tel: (84.8) 3927 3686 - Fax: (84.8) 3927 3687

SĐK (Reg.No):
Số Lô SX (Lot No):
Ngày SX (Mfg.date):
HD (Exp.date):

INGREDIENTS: for 1 capsule

Fructus Xanthii strumaril.....	500mg
Flos Magnoliae.....	350mg
Herba Ageratum conyzoides.....	350mg
Radix Angelicae dahuricae.....	150mg
Radix et Rhizoma Asari.....	100mg
Rhizoma Ligustici wallichii.....	100mg
Radix Astragali membranaceae.....	100mg
Radix Platycodi grandiflori.....	100mg
Radix Bupleuri.....	100mg
Herba Menthae.....	50mg
Radix Scutellariae.....	50mg
Fructus Gardeniae.....	50mg
Poria.....	50mg

Adjuvant (Empty capsule, Amylum Manihoti, Natrii benzoas,
Talcum, Magnesi stearas) enough for 1 capsule

ACTIONS: To disperse wind and clear heat**INDICATIONS:**

- Rhinitis, nasosinusitis.
- Allergic rhinitis
- Stuffy and running nose, sneezing constantly
- Headache, pain at the forehead

DOSAGE & USAGES:

- 2 capsules a time, 2-3 times a day.
- Use with warm water before meals.

CONTRA-INDICATIONS: Not use for the pregnant, children under 5 years old, children with prior history of epilepsy or seizures due to high fever. The patients with cold-weak spleen and stomach, yang broken-down, cold body. Patients with hypersensitivity to this medicine.**PRECAUTIONS:** None.**SIDE-EFFECTS:** Have not recorded**STORAGE:** Keep in dry place, at room temperature not exceeding 30°C, protect from light.**SPECIFICATION:** Manufacturer's standard.

Keep out of reach of children. Read enclose leaflet carefully before use

GRP/H.92293/V3

WHO GMP

NATURAL HERBA

Distributed by



GRP Corporation

**XOANG
GADOMAN®****Treat RHINITIS, NASOSINUSITIS
ALLERGIC RHINITIS****BOX OF 10 BLISTERS X 10 HARD CAPSULES**

Manufactured by **SAGOPHA**
27 VSP, Street 6, Viet Nam - Singapore Industrial
Zone, An Phu Ward, Thuận An Town, Bình Dương



Distributed by:
GREEN PHARMACEUTICAL CORPORATION
Số 27, Lê Hồng Phong, Ward 10, District 10, HCMC
Tel: (84.8) 3927 3686 - Fax: (84.8) 3927 3687



Tp.HCM, ngày 15 tháng 08 năm 2015

Tống Giám Đốc cơ sở đăng ký



Nguyễn Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH

MẪU NHÃN THUỐC: XOANG GADOMAN®
Qui cách đóng gói: Nhãn vỉ



TP.HCM, ngày 03 tháng 08 năm 2015

Tổng Giám Đốc cơ sở đăng ký *He*



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH

MẪU NHÃN THUỐC: TỜ HDSD XOANG GADOMAN® (Tiếng Việt)

WHO GMP

XOANG GADOMAN®

TRỊ VIÊM MŨI, VIÊM XOANG,
VIÊM MŨI DỊ ỨNG

Tác dụng dược lý của các vị thuốc trong viên nang XOANG GADOMAN® theo Y học cổ truyền và Y học hiện đại:



TÁN DI HOA (*Flos Magnoliae*): có tác dụng trừ phong hàn, làm thông khiếu, dùng chữa các chứng đau đầu, nghẹt mũi do nhiễm phong hàn, chữa bệnh viêm xoang có mủ. Kết quả nghiên cứu tác dụng dược lý theo y học hiện đại cho thấy, Tán di hoa có tác dụng đối với niêm mạc mũi, làm giảm tiết dịch mũi.



TẾ TÂN (*Radix et Rhizoma Asari*): có tác dụng khu phong, tán hàn, thông khiếu, giảm đau, ôn phế, tiêu đờm, dùng chữa bệnh cảm mạo phong hàn, nhức đầu, ho hen, nghẹt mũi, chảy nước mũi, ứ huyết. Kết quả nghiên cứu tác dụng dược lý lâm sàng cho thấy, tinh dầu Tế tân có tác dụng gây tê cục bộ, hạ sốt giảm đau.



CỎ CỨT LỘN (*Herba Ageratum conyzoides*): còn gọi là Cỏ Cứt lợn có tác dụng chống viêm, giảm phù nề và kháng histamine, làm giảm nghẹt mũi, giảm tiết dịch, giảm hắt hơi và sổ mũi nhức đầu, được dùng điều trị viêm mũi xoang mạn và viêm mũi xoang dị ứng. Trong dân gian cũng dùng làm thuốc chữa bệnh phụ nữ bị rong huyết sau khi sinh, ở Ấn Độ và Nepal được dùng chữa vết thương, vết đứt và lở loét.



BẠC HÀ (*Herba Menthae*): có tác dụng hạ sốt, ra mồ hôi & sát trùng mạnh, dùng chữa cảm sốt, cảm mạo, nghẹt mũi, nhức đầu, ho, viêm họng sưng đau, ngứa nổi mề đay. Tinh dầu Bạc hà & Menthol có tác dụng giảm đau, sát trùng mạnh gây cảm giác mát & tê tại chỗ.



KẾ ĐẦU NGỰA (*Fructus Xanthii strumarii*): có tác dụng tiêu độc, sát trùng, tán phong, trừ thấp, dùng chữa phong hàn đau đầu, mũi chảy nước mũi, mề đay, lở ngứa, đau họng. Ở Trung Quốc Thương nhĩ tử được dùng chữa viêm tấy, làm mát và dịu viêm nhờ hàm lượng cao vitamin C chứa trong quả. Thương nhĩ tử là thành phần chính trong các bài thuốc chữa viêm mũi mạn tính, viêm xoang nhiễm khuẩn.



BẠCH CHỈ (*Radix Angelicae dahuricae*): có tác dụng tán phong, trừ thấp, chỉ thống, tiêu thũng được dùng làm thuốc hạ sốt, giảm đau, kháng khuẩn, chữa mụn nhọt mưng mủ, nhức đầu. Cao chiết từ Bạch chỉ có tác dụng ức chế sự phát triển của phế cầu khuẩn, liên cầu khuẩn, trực khuẩn, phẩy khuẩn tả...



XUYÊN KHUNG (*Rhizoma Ligustici wallichii*): có tác dụng hành khí, giảm đau, hoạt huyết, điều kinh, dùng chữa nhức đầu, hoa mắt, cảm mạo, phong thấp nhức mỏi, ung nhọt.



HOÀNG KỲ (*Radix Astragali membranacei*): có tác dụng bổ khí thăng dương, liễm hãm, lợi tiểu, giải nhiệt, giải độc, rút mủ, trị lở loét. Kết quả nghiên cứu tác dụng dược lý cho thấy, Hoàng kỳ có tác dụng chống viêm và kháng khuẩn.



CÁT CÀNH (*Radix Platycodi grandiflori*): có tác dụng thông khí phế, tiêu đờm, làm cho mũi độc vỡ ra ngoài, dùng chữa ho có đờm hôi tanh, viêm đau họng, nhọt ở phổi. Ở Nhật Bản và Ấn Độ, Cát cánh được dùng để chữa đau họng, viêm phế quản, ho có đờm, mụn nhọt. Kết quả nghiên cứu tác dụng dược lý, rễ Cát cánh có tác dụng chống loét, chống viêm, hạ nhiệt, giảm ho, khử đờm.



SÀI HỒ BẮC (*Radix Bupleuri*): có tác dụng hạ nhiệt, giải cảm, thông khí, dùng chữa sốt cao, nhức đầu, chóng mặt, sốt thương hàn, cảm cúm, các bệnh da ngứa có mủ. Nghiên cứu tác dụng dược lý lâm sàng cho thấy, Sài hồ bắc có hoạt tính hạ sốt, giảm đau, chống viêm, chống loét, điều hòa miễn dịch.



HOÀNG CẨM (*Radix Scutellariae*): có tác dụng kháng khuẩn, thanh nhiệt, táo thấp, cầm máu, dùng chữa sốt cao kéo dài, cảm mạo, phế nhiệt, ho, ung nhọt, chảy máu cam.



DÀNH DÀNH (*Fructus Gardeniae*): có tác dụng thanh nhiệt, giải độc, giảm đau, kháng khuẩn, chống viêm dùng chữa sốt, huyết nhiệt, chảy máu cam, viêm loét, nôn ra máu.



PHỤC LINH (*Poria*): có tác dụng an thần, chữa mất ngủ, hồi hộp, hoa mắt, chóng mặt, tinh thần suy nhược. Hoạt chất polysaccharid chiết từ Phục linh có tác dụng tăng sức khỏe toàn diện, giúp ăn ngon ngủ yên, nâng cao chức năng miễn dịch, cải thiện chức năng gan thận.

THÀNH PHẦN: cho 01 viên nang

Kế đầu ngựa (*Fructus Xanthii strumarii*): 500mg; Tán di hoa (*Flos Magnoliae*): 350mg; Cỏ củ lộn (*Herba Ageratum conyzoides*): 350mg; Bạch chỉ (*Radix Angelicae dahuricae*): 150mg; Tế tân (*Radix et Rhizoma Asari*): 100mg; Xuyên Khung (*Rhizoma Ligustici wallichii*): 100mg; Hoàng kỳ (*Radix Astragali membranacei*): 100mg; Cát cánh (*Radix Platycodi grandiflori*): 100mg; Sài hồ bắc (*Radix Bupleuri*): 100mg; Bạc hà (*Herba Menthae*): 50mg; Hoàng cầm (*Radix Scutellariae*): 50mg; Dành dành (*Fructus Gardeniae*): 50mg; Phục linh (*Poria*): 50mg; Tá dược (Vỏ nang, Tinh bột sắn, Natri benzoat, Bột talc, Magnesi stearat) vừa đủ 01 viên nang.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang cứng.

TÁC DỤNG: Tán phong, giải nhiệt.

CHỈ ĐỊNH:

- Viêm mũi, viêm xoang (ty uyên).
- Viêm mũi dị ứng (ty viêm).
- Sổ mũi, nghẹt mũi, hắt hơi liên tục.
- Nhức đầu, đau trước trán.

LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG:

- Người lớn: Uống mỗi lần 2 viên, ngày 2-3 lần.
- Uống trước khi ăn với nước ấm.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Không dùng cho phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.
- Người tỳ vị hư hàn, dương hư, người thể hàn.
- Những trường hợp mẫn cảm với thành phần của thuốc.

THẬN TRỌNG: Không có.

TÁC DỤNG PHỤ: Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Để nơi khô thoáng, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

THỜI HẠN SỬ DỤNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng & Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng.

TIÊU CHUẨNÁP DỤNG: TCCS

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ.

Phân phối bởi:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH
695 Lê Hồng Phong, Phường 10, Quận 10, TP. HCM
Tel: (84.8) 3927 3686 Fax: (84.8) 3927 3687
Email: grp_hcm@grp.com.vn Web: www.grp.com.vn

Sản xuất bởi:



CN CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SÀI GÒN TẠI BÌNH DƯƠNG
Số 27, VSIP, Đường số 6 KCN Việt Nam - Singapore, Phường An Phú, Thị xã Thuận An, Bình Dương.



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng



Tp. HCM, ngày 03 tháng 08 năm 2015
Tổng Giám Đốc cơ sở đăng ký

Nguyễn Văn Thái